TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST
Ngày 20-7-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lẫy

Ông Vũ Văn Hóa

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 604/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên toà số 658/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Quách Thị H; ĐKHKTT: Tổ 9, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 01/25 phố V, Tổ 13, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn C; ĐKHKTT: Tổ 9, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 01/25 phố V, Tổ 13, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai của nguyên đơn, chị Quách Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện L, thành phố Hải Phòng vào ngày 27/6/2012. Quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc,

sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, mỗi người có một quan điểm sống khác nhau, không còn yêu thương tôn trọng lẫn nhau, hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 7/2017 đến nay, hai vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không còn nên chị Quách Thị H đề nghị Toà án giải quyết cho chị Quách Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Về nuôi con: Chị Quách Thị H và anh Cao có 01 con chung là Nguyễn L, sinh ngày 23/4/2016, chị Quách Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng .

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Quách Thị H tự thoả thuận với anh Nguyễn Văn C, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Quách Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình Toà án giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Nguyễn Văn C không hợp tác, không đến Toà án làm việc, không tham gia các phiên hoà giải, không có văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án cơ bản thực hiện đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Quách Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn C. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn L, sinh ngày 23/4/2016 cho chị Quách Thị H nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Văn C hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung: Chị Quách Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Quách Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Nguyễn Văn C; ĐKHKTT: Tổ 9, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 01/25 phố V, Tổ 13, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận K đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Nguyễn Văn C không thực hiện quyền và

nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do lần thứ hai. Toà án nhân dân quận K nhận được đơn đề nghị của chị Quách Thị H xin xét xử vắng mặt vì lý do công việc nên không thể đến phiên toà được. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C.

[4] Về quan hệ pháp luật: Chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện L, thành phố Hải Phòng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 01/2012 ngày 27/6/2012), trên cơ sở tự nguyện. Vì vậy, hôn nhân giữa chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về hôn nhân: Căn cứ vào vào tự khai của chị Quách Thị H và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không hợp nhau, hai vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị của chị Quách Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Văn C là phù hợp pháp luật.

[6] Về nuôi con: Chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C có 01 con chung là Nguyễn L, sinh ngày 23/4/2016; quá trình điều tra xác minh tại địa phương và gia đình thể hiện, cháu Nguyễn L hiện đang ở với mẹ, được chăm sóc tốt, phát triển bình thường, chị Quách Thị H có công việc ổn định tại Công ty M mới mức lương ổn định, chị Quách Thị H có nguyện vọng được quyền nuôi dưỡng con là phù hợp cần chấp nhận. Căn cứ vào Điều 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung Nguyễn L cho chị Quách Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Nguyễn Văn C không có bản tự khai, không có quan điểm về việc giải quyết vấn đề trong vụ án quan hệ nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn C hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[7] Về tài sản chung: Chị Quách Thị H không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Quách Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các điều 81; 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Quách Thị H và anh Nguyễn Văn C.

2. Về nuôi con: Giao con chung Nguyễn L, sinh ngày 23/4/2016 cho chị Quách Thị H nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn C hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Chị Quách Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Quách Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010028 ngày 04/5/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng, chị Quách Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân